

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT TP HCM**

TRẦN THỊ THANH TUYỀN

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN
CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO
SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

Chuyên ngành: Giáo dục học
Mã số chuyên ngành: 9140101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

TP. HỒ CHÍ MINH – NĂM 2026

Công trình được hoàn thành tại **Trường Đại học Công nghệ Kỹ Thuật Tp.HCM**

Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. Dương Thị Kim Oanh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (GVMN) (Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT), trong đó xác định “đánh giá sự phát triển của trẻ” là một năng lực (NL) nghề nghiệp cốt lõi. NL này yêu cầu GVMN sử dụng đa dạng phương pháp và công cụ để đánh giá toàn diện các lĩnh vực phát triển của trẻ, đồng thời biết cách quan sát (QS), phân tích và cung cấp thông tin phản hồi kịp thời với phụ huynh (McAfee & Leong, 2007; Peterson & Elam, 2020). Trước yêu cầu đổi mới giáo dục và đáp ứng thực tiễn nghề nghiệp, việc điều chỉnh chương trình đào tạo nhằm phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên (SV) ngành Giáo dục Mầm non (GDMN) là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.

Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN được phát triển thông qua nhiều hình thức dạy học khác nhau như: dạy học các học phần “Đánh giá trong GDMN”, thực hành, đóng vai, dự án, RLSP, thực tập sư phạm,...(Hoàng Thị Hải Quế, 2019; Nguyễn Thị Triều Tiên, 2021; Phạm Thị Kim Liên & Thèn Thị Liên, 2021; Nguyễn Kế Tam & Phạm Thị Yến, 2021; Weng & Cao, 2023). Trong chương trình đào tạo GVMN hiện nay, học phần “Đánh giá trong giáo dục mầm non” được xem là một trong hình thức chủ đạo giúp SV đáp ứng đầy đủ các chuẩn đầu ra có liên đến NL đánh giá sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên, tổ chức dạy học học phần trên chưa được tổ chức theo hình thức dạy học trải nghiệm. SV khá thụ động, bài thực hành đánh giá trẻ chủ yếu dựa trên những biểu mẫu đã được cung cấp mà chưa có sự vận dụng, sáng tạo (Trịnh Thị Xim, 2013; Nguyễn Thị Thuý Hạnh và cộng sự, 2023).

Trên thế giới và ở Việt Nam đã có những nghiên cứu liên quan đến phát triển NL đánh giá trong giáo dục nói chung

cũng như NL nghề nghiệp cho SV ngành GDMN nói riêng thông qua nhiều cách tiếp cận khác nhau. Ở Việt Nam, phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm (HTTN) cho SV ngành GDMN chưa có nhiều nghiên cứu. Các nghiên cứu trước đây chỉ tập trung vào rèn luyện kỹ năng QS trẻ cho SV ngành GDMN thông qua xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng QS trẻ mà chưa vận dụng các dạng hoạt động HTTN vào tổ chức HTTN theo quy trình 4 bước của D. Kolb. Như vậy, một cách tổng quan vẫn chưa có nghiên cứu sâu về làm thế nào để giúp SV phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ. Từ những lý do trên, tác giả thực hiện đề tài: ***“Phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên Ngành Giáo dục mầm non”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu lý luận và thực trạng phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV Ngành GDMN, luận án tổ chức hoạt động HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.
- Nghiên cứu thực trạng phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN tại các trường đại học sư phạm.
- Tổ chức các hoạt động HTTN trong phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN tại các trường đại học sư phạm.

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

4.1. Khách thể nghiên cứu: Quá trình phát triển NL nghề nghiệp cho SV ngành GDMN tại trường Đại Học Sư Phạm.

4.2. Đối tượng nghiên cứu: NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN và tổ chức hoạt động HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

5. Câu hỏi nghiên cứu

Luận án tập trung trả lời 3 câu hỏi nghiên cứu:

1. NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN đạt mức độ nào?

2. Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN được thực hiện như thế nào tại các trường Đại Học Sư Phạm?

3. Nếu vận dụng quy trình phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ một cách khoa học và sử dụng 5 dạng HTTN thì có giúp SV phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ không?

6. Phạm vi nghiên cứu

Luận án tổ chức HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN qua dạy học học phần Đánh giá trong GDMN.

7. Tiếp cận nghiên cứu: tiếp cận hệ thống, tiếp cận hỗn hợp, tiếp cận thực tiễn.

8. Phương pháp nghiên cứu

8.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

8.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

8.3. Phương pháp xử lý dữ liệu

9. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

9.1. Về mặt lý luận:

- Luận án xây dựng khung NL và thang đo đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN.
- Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.
- Luận án xây dựng quy trình phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua HTTN cho SV ngành GDMN thông qua dạy học học phần Đánh giá trong GDMN.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.

9.2. Về mặt thực tiễn:

- Đánh giá thực trạng về NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN và phát triển NL đánh giá sự phát

- triển của trẻ qua tổ chức các hoạt động HTTN cho SV ngành GDMN tại các Trường Đại học sư phạm.
- Xây dựng và tổ chức các hoạt động HTTN trong phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN. trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non.

Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1.1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1.1.1. Nghiên cứu về năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ

1.1.2. Nghiên cứu về học tập trải nghiệm

1.1.3. Nghiên cứu về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.1.4. Những vấn đề kế thừa và hướng nghiên cứu của luận

án

Nghiên cứu về phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN được nhiều tác giả trên thế giới và ở Việt Nam quan tâm tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế. Vì vậy, luận án xác định các khoảng trống trong nghiên cứu như sau:

- Hiện nay, chưa có nhiều nghiên cứu về khung NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

- Công cụ đánh giá NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN chưa được thiết lập rõ ràng, dẫn đến khó khăn trong việc đo lường hiệu quả của các hoạt động đào tạo và đánh giá kết quả học tập của SV.

- Chưa có nhiều nghiên cứu triển khai quy trình tổ chức hoạt động HTTN theo mô hình 4 bước của Kolb để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

1.2. CÁC KHÁI NIỆM

1.2.1. Năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ

Khái niệm NL đánh giá sự phát triển của trẻ có thể khái quát như sau: *“Năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ là khả năng sử dụng các phương pháp, công cụ để thu thập thông tin đánh giá và sử dụng thông tin vào điều chỉnh kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ có hiệu quả của giáo viên mầm non.”*

1.2.2. Học tập trải nghiệm và tổ chức học tập trải nghiệm

Khái niệm HTTN trong luận án được hiểu là: *quá trình học tập thông qua sự tương tác trực tiếp với các tình huống thực tế, trong đó người học thực hiện các hành động cụ thể, trải nghiệm thực tế, và sau đó phản ánh, phân tích những gì đã diễn ra để rút ra kinh nghiệm mới. Quá trình này giúp người học hình thành và phát triển kiến thức, kỹ năng, và thái độ thông qua việc áp dụng lý thuyết vào thực tiễn, từ đó không chỉ thúc đẩy sự phát triển cá nhân mà còn đóng góp tích cực cho cộng đồng.*

Khái niệm tổ chức học tập trải nghiệm là: *quá trình giáo viên thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp người học trực tiếp tham gia các hoạt động học tập nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực.*

1.2.3. Sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.2.4. Phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Dựa trên phân tích khái niệm thành phần, khái niệm phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN được phát biểu như sau: *“Phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non là quá trình thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp sinh viên*

trực tiếp tham gia các hoạt động học tập nhằm phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non.”

1.3. NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1.3.1. Khung năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ của sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Luận án đề xuất 4 thành tố NL đánh giá sự phát triển của trẻ bao gồm:

- 1) Lập kế hoạch đánh giá sự phát triển của trẻ
- 2) Thực hiện đánh giá và xử lý, phân tích thông tin đánh giá thu được
- 3) Sử dụng kết quả đánh giá
- 4) Thông báo kết quả đánh giá với trẻ và phụ huynh

1.3.2. Thang đo năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ của sinh viên ngành Giáo dục mầm non

NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN trong luận án này bao gồm 4 thành tố và 16 biểu hiện thành phần được đo lường bằng thang đo 5 mức độ: kém, yếu, trung bình, khá, tốt.

1.4. TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1.4.1. Đặc điểm học tập trải nghiệm và mô hình học tập trải nghiệm

1.4.2. Các dạng học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non để phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ

1.4.3. Tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.5. PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1.5.1. Mục tiêu phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.5.2. Nội dung dạy học phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

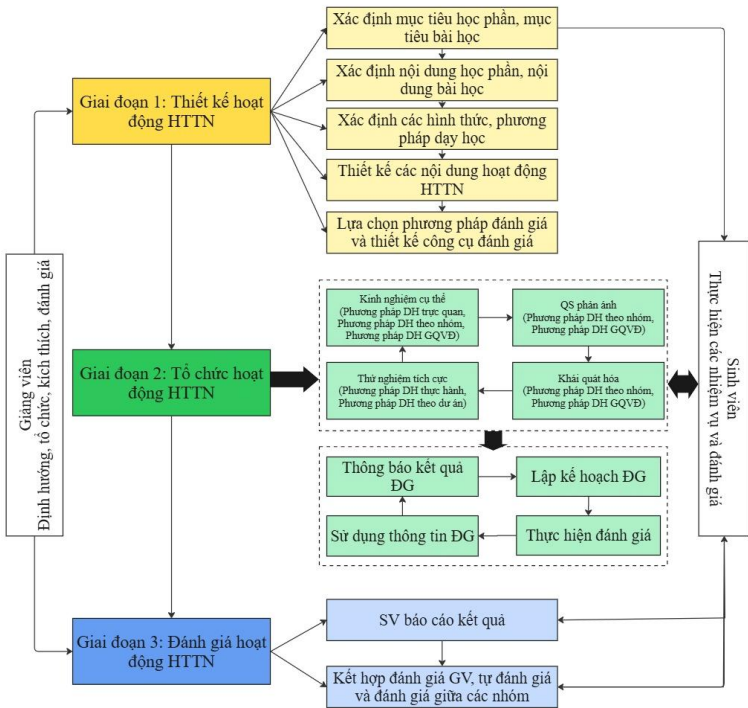
1.5.3. Hình thức tổ chức dạy học phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.5.4. Phương pháp dạy học phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.5.5. Đánh giá kết quả phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

1.5.6. Quy trình phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Dựa trên quy trình đánh giá sự phát triển của trẻ, quy trình tổ chức HTTN, khung NL đánh giá sự phát triển của trẻ, luận án xây dựng quy trình tổ chức HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ bao gồm 3 giai đoạn: Thiết kế các hoạt động HTTN, tổ chức hoạt động HTTN, và đánh giá tổ chức HTTN.



Hình 1.1. Quy trình phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN

1.6. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MÀM NON

Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN có những yếu tố ảnh hưởng như GV, nội dung học phần, chương trình đào tạo và SV.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Xây dựng các khái niệm thành phần và khái niệm công cụ của đề tài: Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.

Đề xuất các NL thành phần của NL đánh giá sự phát triển của trẻ, các dạng hoạt động HTTN, các phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá kết quả phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV.

Xây dựng quy trình tổ chức HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ bao gồm 3 giai đoạn và thực hiện theo 9 bước.

Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

2.1. THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU

2.1.1. Thiết kế nghiên cứu thực trạng về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

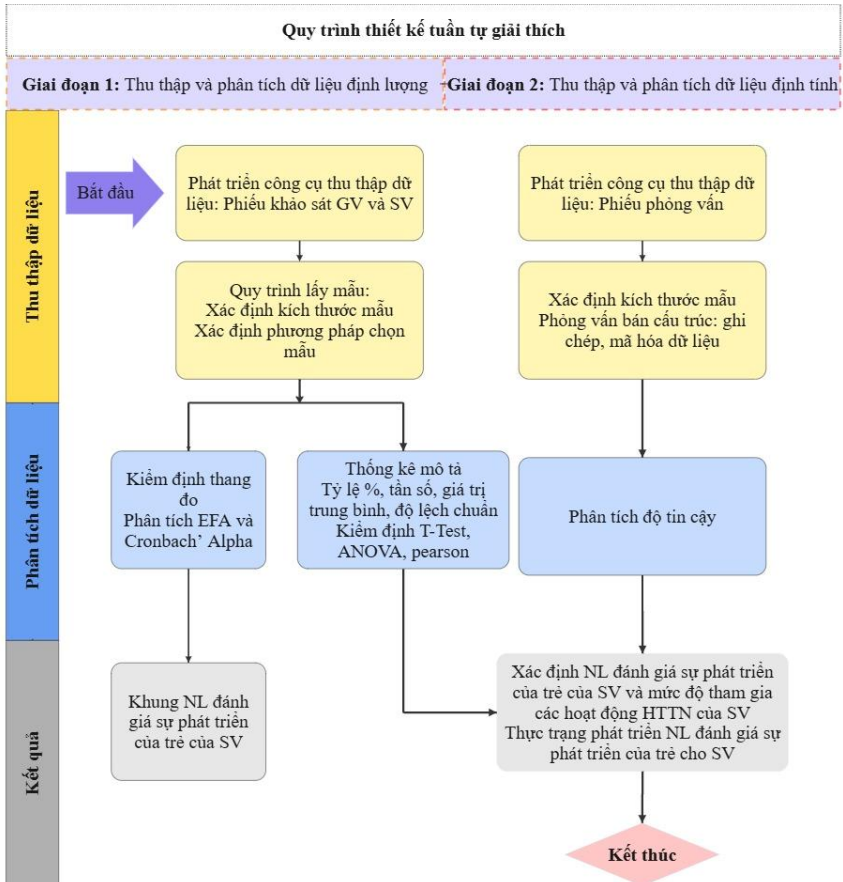
2.1.1.1. Mục đích nghiên cứu

Xác định thực trạng NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV, mức độ tham gia các hoạt động HTTN của SV và công tác phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

2.1.1.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- ❖ Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 5/2023 đến tháng 2/2024
- ❖ Địa điểm nghiên cứu: Khảo sát thực trạng tại 3 trường: Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư Phạm Huế, Trường Đại học Sư phạm TP.HCM.

2.1.1.3. Quy trình nghiên cứu:



Hình 2.1. Quy trình thiết kế tuần tự giải thích

2.1.1.4. Mẫu nghiên cứu: Mẫu khảo sát bao gồm 478 SV năm 3,4; 30 GV dạy các học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học GDMN, Tâm lý học mầm non, Giáo dục học mầm non và Đánh giá trong GDMN.

2.1.1.5. Công cụ nghiên cứu

❖ Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi:

Phiếu khảo sát dành cho SV và GV được thiết kế theo 3 bước sau: Xây dựng nội dung phiếu hỏi, xác định thang đo, phát phiếu hỏi (2 lần), phân tích thang đo và điều chỉnh.

Kết quả phân tích thang đo NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành Giáo dục mầm non: Thang đo NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN sau khi phân tích Cronbach' Alpha và phân tích EFA còn 16 biến phân theo 4 nhân tố NL (Nhân tố “Lập kế hoạch đánh giá sự phát triển của trẻ” với 5 biến; Nhân tố “Thực hiện đánh giá và xử lý, phân tích thông tin đánh giá thu được” với 3 biến; Nhân tố “Sử dụng kết quả đánh giá” với 4 biến; Nhân tố “Thông báo kết quả đánh giá với trẻ, phụ huynh” với 4 biến).

Sau khi phân tích và điều chỉnh: Phiếu khảo sát SV bao gồm 2 phần: Phần I: Thông tin cá nhân; Phần II: Nội dung khảo sát bao gồm 3 câu hỏi và thang đo Liket 5 mức độ. Phiếu khảo sát GV bao gồm 2 phần: Phần I: Thông tin cá nhân; Phần II: Nội dung khảo sát bao gồm 9 câu hỏi và thang đo Liket 5 mức độ.

❖ Phương pháp phỏng vấn

Công cụ phỏng vấn được thiết kế dưới dạng phiếu phỏng vấn bán cấu trúc, bao gồm hệ thống các câu hỏi mở có định hướng. Công cụ này được xây dựng nhằm thu thập dữ liệu định tính, làm rõ thêm kết quả khảo sát bảng hỏi xoay quanh các vấn đề như sau: NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV, mức độ tham gia các hoạt động HTTN của SV ngành GDMN, phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.

2.1.2. Thiết kế nghiên cứu thực nghiệm sư phạm về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

❖ Mục đích thực nghiệm sư phạm: Luận án tiến hành thiết kế nghiên cứu thực nghiệm để trả lời cho câu hỏi:

Nếu vận dụng quy trình phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ một cách khoa học và sử dụng các dạng HTTN thì có giúp SV phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ không?

❖ Nội dung thực nghiệm sư phạm

Luận án tiến hành thực nghiệm thông qua học phần “Đánh giá trong Giáo dục mầm non”.

Bảng 2.3. Kế hoạch thực nghiệm sư phạm

Hoạt động HTTN	Thời gian	Đối tượng	Địa điểm
Dạy học học phần “Đánh giá trong giáo dục mầm non”	- Học tập tại trường sư phạm: Tuần 1 đến tuần 7, Học kỳ II, năm học 2023-2024. - RLSP: tích hợp thực hành học phần “Đánh giá trong Giáo dục mầm non” vào ngày đi RLSP (ngày thứ 5 hàng tuần) tại trường mầm non.	SV năm thứ 3 Lớp TN 2321EARC13 2204: 39 SV Lớp TN 2321EARC13 2203: 48 SV Lớp ĐC 2321EARC13 2201: 48 Lớp ĐC 2321EARC13 2202: 50	Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh

❖ Phương pháp thực nghiệm sư phạm:

Luận án sử dụng phương pháp thực nghiệm có đối chứng (ĐC) nhằm xác định mức độ tác động của việc tổ chức hoạt động HTTN đến NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN. Thực nghiệm (TN) được triển khai trong học kỳ 2, năm học 2023–2024, trên 04 lớp học phần “Đánh giá trong Giáo dục Mầm non” được lựa chọn ngẫu nhiên từ tổng số 05 lớp đang giảng dạy. Trong đó, 02 lớp TN được tổ chức dạy học theo quy trình và có tích hợp các dạng hoạt động HTTN theo kế hoạch đã thiết kế, 02 lớp ĐC được dạy học theo phương pháp truyền thống, không có can thiệp đổi mới.

TN được tiến hành theo ba bước:

Bước 1: Đo đầu vào nhằm đánh giá NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV

Bước 2: Tác động thông qua quy trình tổ chức HTTN cho nhóm TN

Bước 3: Đo đầu ra để xác định mức độ thay đổi NL của SV sau TN, sử dụng cùng một công cụ với lần đo đầu vào.

2.2. THU THẬP VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU

2.2.1. Thu thập và xử lý dữ liệu nghiên cứu thực trạng về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Thu thập dữ liệu định lượng: Luận án tiến hành khảo sát 1250 SV năm thứ 3,4 và 30 GV vào học kỳ II năm học 2023-2024 (tháng 02/2024). Câu hỏi phát SV và GV dưới hình thức Google Forms. Thu thập dữ liệu định tính: Luận án tiến hành phỏng vấn trực tiếp với SV và GV sau khi thu thập dữ liệu định lượng tháng 02/2024. Dữ liệu định lượng được phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0, theo cả phương pháp thống kê mô tả và suy luận. Dữ liệu định tính được thực hiện bằng phương pháp phân tích chủ đề của Braun và Clarke (2006), nhằm làm rõ các biểu hiện và mức độ phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN thông qua phỏng vấn.

2.2.2. Thu thập và xử lý dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm sư phạm về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Thu thập dữ liệu thực nghiệm được thực hiện qua 3 giai đoạn: Giai đoạn 1: Chuẩn bị thực nghiệm; Giai đoạn 2: Triển khai thực nghiệm; Giai đoạn 3: Xử lý kết quả thực nghiệm. Dữ liệu định lượng thu thập từ phiếu khảo sát về NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV trước và sau TN được xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0. Dữ liệu định tính được xử lý bằng phương pháp phân tích chủ đề dựa trên khung lý thuyết của Braun và Clarke (2006).

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Nghiên cứu đã xác định được các nội dung sau: xác định thiết kế nghiên cứu thực trạng và TN sư phạm, thu thập và phân tích dữ liệu thực trạng và TN sư phạm.

Ưu điểm: Phương pháp nghiên cứu giải thích tuần tự (kết hợp định tính và định lượng) mang lại nhiều ưu điểm khi áp dụng cho đề tài khảo sát thực trạng tại ba trường đại học trọng điểm thuộc các khu vực Bắc, Trung, Nam. Phương pháp TN có ĐC được áp dụng cho bốn lớp học phân, gồm hai lớp TN và hai lớp ĐC, đã tạo điều kiện kiểm soát được các biến nhiễu và tăng độ tin cậy cho kết quả đánh giá tác động của hoạt động HTTN.

Hạn chế: Thiết kế nghiên cứu TN có đối chứng góp phần chứng minh hiệu quả của tác động, tuy nhiên TN chỉ giới hạn quy mô mẫu trong phạm vi một trường và một học phần cụ thể, do đó có thể ảnh hưởng đến khả năng khái quát hóa kết quả cho nhóm mẫu SV khác nhau.

Chương 3. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ QUUA TỔ CHỨC HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

3.1. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1.1. Thực trạng phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

3.1.1.1. Thực trạng năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ của sinh viên ngành Giáo dục mầm non và mức độ tham gia các hoạt động học tập trải nghiệm của sinh viên ngành Giáo dục mầm non

. NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV đạt mức độ trung bình. Mức tương quan giữa NL đánh giá sự phát triển của trẻ và các hoạt động HTTN được phân chia thành 2 nhóm như: Nhóm tương quan cao nhất: Hoạt động thực tập, rèn luyện lại trường mầm non và nhóm tương quan trung bình: Nghe giảng, thảo luận nhóm và thực hành tại trường mầm non.

3.1.1.2. Thực trạng phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN đã có những đổi mới trong việc vận dụng phương pháp, hình thức dạy học tích cực. Tuy nhiên, lựa chọn mục tiêu và nội dung liên quan đến NL sử dụng thông tin đánh giá, thông báo kết quả đánh giá với phụ huynh chưa được triển khai đầy đủ. Bên cạnh đó, vẫn chưa có thang đo cụ thể để đánh giá khách quan và chính xác NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

3.1.2. Kết quả tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm trong phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

3.1.2.1. Kết quả đề xuất tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm trong phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

- ❖ Tổ hoạt động học tập trải nghiệm để phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành giáo dục mầm non thông qua dạy học học phần “Đánh giá trong Giáo dục mầm non”

Luận án xác định 5 dạng hoạt động HTTN bao gồm: QS, trò chơi, tình huống/giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, thực hành để thiết kế cho 7 nội dung bài học ở Phần 3 của học phần Đánh giá trong GDMN. Các nội dung cụ thể gồm:

Nội dung 1: Phương pháp quan sát

Nội dung 2: Phương pháp dùng bảng liệt kê và thang đo

Nội dung 3: Phương pháp bài tập do giáo viên thiết kế

Nội dung 4: Phương pháp trò chuyện

Nội dung 5: Phương pháp phân tích sản phẩm của trẻ

Nội dung 6: Phương pháp trắc nghiệm (test)

Nội dung 7: Đánh giá trẻ qua hoạt động và Đánh giá bằng hồ sơ (portfolio)

3.1.2.2. Kết quả thực nghiệm sư phạm

Kết quả trước và sau TN ở 2 lớp TN cho thấy NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV sau TN đã có tiến bộ sau quá trình tác động. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự cải thiện đáng kể về NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV sau khi TN, với mức tăng trung bình từ 0.54 - 0.55 điểm. Cụ thể, điểm trung bình của lớp TN 01 tăng từ 3.92 lên 4.47, trong khi lớp TN 02 tăng từ 3.94 lên 4.48. Kiểm định Paired - Samples T test được thực hiện để xác định tính ý nghĩa của sự khác biệt này. Kết quả cho thấy tất cả các giá trị p đều < 0.05 , trong đó nhiều giá trị $p < 0.001$, chứng minh rằng sự khác biệt giữa trước và sau TN là có ý nghĩa thống kê. Điều này khẳng định quy trình TN đã có tác động tích cực và đáng kể đến sự phát triển NL đánh giá trẻ của SV. Đặc biệt, các thành phần như lập kế hoạch đánh giá, thực hiện đánh giá và xử lý thông tin, sử dụng kết quả đánh giá và thông báo kết quả đánh giá đều có sự cải thiện rõ rệt.

3.2. BÀN LUẬN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.2.1. Thực trạng phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non hiện nay

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN đạt được những thuận lợi và khó khăn. GV cũng đã có lựa chọn mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức dạy học đánh giá phù hợp với đổi mới trong cách tiếp cận đào tạo hướng tới phát triển phẩm chất và NL cho người học. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức dạy học vẫn gặp hạn chế, vì vậy cần thiết xây dựng một quy trình có hướng dẫn cụ thể giúp GV triển khai một cách hiệu quả các hoạt động HTTN, gắn kết lý thuyết và thực tiễn

trong quá trình phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

3.2.2. Tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm trong phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Kết quả nghiên cứu TN sư phạm có ĐC cho thấy sự tiến bộ về NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN sau quá trình tác động sư phạm. Ở hai lớp TN đều đạt mức tăng có ý nghĩa thống kê ở tất cả các thành phần NL, với $p < 0,001$. Điểm trung bình NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV tăng từ mức trung bình khá (TN 01, $M=3,92$, $SD=0,56$; TN 02, $M=3,94$, $SD=0,6$) lên mức tốt (TN 01, $M=4,47$, $SD=0,6$; TN 02, $M=4,48$, $SD=0,56$). Trong đó, NL “thực hiện đánh giá và xử lý, phân tích thông tin đánh giá” có mức tăng cao nhất so với các nhóm NL khác (Trước TN 01, $M=3,93$, sau TN 01, $M=4,53$; Trước TN 02, $M=3,94$, sau TN 02, $M=4,56$), cho thấy rằng các hoạt động học tập như trò chơi học tập, bài tập tình huống, thực hành QS tại trường mầm non đã giúp SV vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn một cách hiệu quả. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của Bueno et al. (2010), Couse & Recchia (2015), Decker et al. (2017), Heineke et al. (2013), Hinzdilova et al. (2023), và Mpakirtzis (2012), các tác giả nhấn mạnh rằng việc tích hợp hoạt động trải nghiệm thực tiễn vào quá trình đào tạo đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển NL nghề nghiệp cho SV ngành GDMN.

Ngược lại, hai lớp ĐC 01 và ĐC 02 không tham gia vào quy trình tổ chức HTTN có xu hướng duy trì mức NL trung bình thấp hơn, với điểm trung bình NL đánh giá trẻ ĐTB=3.8 cho cả hai lớp. Mức chênh lệch điểm số giữa nhóm TN và ĐC ở tất cả các thành phần NL đều có ý nghĩa thống kê ($p = .000$), điều này cũng nhấn mạnh rằng vận dụng quy trình tổ chức có hệ thống và sử dụng các dạng hoạt động HTTN góp phần quan trọng trong việc nâng cao NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV.

Đặng Thị Mai Hiền (2024) và Nguyễn Thị Cẩm Tú (2024) đã đề xuất các biện pháp phát triển NL nghề nghiệp cho SV ngành GDMN bằng cách kết hợp học lý thuyết tại trường đại học và RLSP. Ngoài ra, các nghiên cứu trước đây đã xác định các quy trình và phương pháp để rèn luyện kỹ năng QS và đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN (Trịnh Thị Xim, 2013; Vương Thị Luận, 2015; Nguyễn Thị Thuý Hạnh và cộng sự, 2023). Bên cạnh đó, các nghiên cứu đã xây dựng quy trình phát triển NL tổ chức hoạt động HTTN cho SV ngành GDMN, nhưng không nhấn mạnh vào NL đánh giá sự phát triển của trẻ (Nguyễn Thị Hoàng Vi, 2022; Nguyễn Thị Ngọc Tâm, 2023). Như vậy, nghiên cứu hiện tại đã xây dựng một quy trình cụ thể, sử dụng các hoạt động HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV. Ngoài ra, luận án cũng cung cấp cái nhìn sâu sắc hơn về cách tổ chức HTTN, điều mà các nghiên cứu trước đây chưa thực sự nhấn mạnh, đặc biệt là liên quan đến NL đánh giá sự phát triển của trẻ.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Luận án đã xác định được thực trạng NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN đạt mức độ trung bình. Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN: Mục tiêu và nội dung liên quan đến sử dụng thông tin đánh giá và thông báo kết quả với trẻ, phụ huynh chưa được triển khai hiệu quả. Hình thức, phương pháp dạy học và đánh giá đã có đổi mới, tuy nhiên một số phương pháp dạy học tích cực như dự án, quan sát...chưa được áp dụng thường xuyên. Chưa có tiêu chí đo lường chính xác và khách quan. Các yếu tố ảnh hưởng: GV, SV, học phần “Đánh giá trong GDMN”, và Chương trình đào tạo GVMN có mức ảnh hưởng cao đến sự phát triển NL đánh giá trẻ. Các hoạt động HTTN có mối tương quan cao với NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV như: Hoạt động thực tập, rèn luyện lại trường mầm non, nghe giảng, trò chơi, thảo luận nhóm và thực hành tại trường mầm non.

Luận án đã xác định được 5 dạng HTTN mà SV ngành GDMN có thể tham gia, bao gồm các hoạt động thực hành, làm việc theo nhóm, dự án, giải quyết vấn đề, và trò chơi. Những dạng HTTN này góp phần mang lại trải nghiệm phong phú và giúp SV áp dụng kiến thức vào thực tiễn dễ dàng hơn, từ đó phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu đã làm rõ các bước trong quy trình tổ chức HTTN, từ lập kế hoạch, triển khai đến đánh giá hoạt động HTTN.

KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Luận án đã giải quyết được 3 nhiệm vụ nghiên cứu như sau:

Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu cơ sở lý luận về phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.

Nhiệm vụ 2: Nghiên cứu thực trạng phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV ngành GDMN.

Nhiệm vụ 3: Tổ chức các hoạt động HTTN để phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

Sau quá trình nghiên cứu luận án đã trả lời 3 câu hỏi như sau:

1. NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV ngành GDMN đạt mức độ trung bình. SV tham gia tích cực và thường xuyên vào các hoạt động HTTN như: QS, trò chơi, thực tập, RLSP.

2. Phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức HTTN cho SV Sư phạm đã có những đổi mới đáng kể trong việc vận dụng phương pháp, hình thức dạy học tích cực. Tuy nhiên, lựa chọn mục tiêu và nội dung liên quan đến NL sử dụng thông tin đánh giá, thông báo kết quả đánh giá với phụ huynh chưa được triển khai đầy đủ. Bên cạnh đó, vẫn chưa có

thang đo cụ thể để đánh giá khách quan và chính xác NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

3. Vận dụng quy trình tổ chức HTTN đã góp phần phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

2. KIẾN NGHỊ

❖ Về phía Giảng viên:

GV cần xây dựng và điều chỉnh đề cương chi tiết các học phần có liên quan đến NL đánh giá sự phát triển của trẻ theo hướng tích hợp linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, đảm bảo sự cân đối hợp lý giữa thời lượng giảng dạy lý thuyết trên lớp, thời gian dành cho hoạt động thực hành, trải nghiệm QS và đánh giá trẻ tại trường mầm non và thời gian tự học có hướng dẫn của GV.

Vận dụng sáng tạo và linh hoạt các dạng HTTN và quy trình tổ chức HTTN nhằm phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN.

Vận dụng các công cụ và kỹ thuật đánh giá hiện đại trong quá trình tổ chức dạy học. GV sử dụng thang đo NL đánh giá sự phát triển của trẻ của SV để đánh giá chi tiết và khách quan hơn về quá trình và kết quả của SV.

❖ Về phía Sinh viên:

SV cần tích cực, chủ động tham gia các hoạt động học tập theo định hướng trải nghiệm do GV tổ chức. Nâng cao NL học tập suốt đời bằng cách biết cách tự học, tự nghiên cứu tài liệu, tự đánh giá quá trình học tập của mình, của bạn.

SV cần phải vận dụng các kiến thức lý thuyết đã học vào phân tích, đánh giá tình huống thực tế trong quá trình thực hành và thực tập. Đồng thời, SV cần tuân thủ quy trình QS, ghi nhận, phân tích và xử lý thông tin từ trẻ một cách khách quan và khoa học. SV cần rèn luyện kỹ năng giao tiếp phù hợp với trẻ em, với phụ huynh.

3. ĐỀ XUẤT HƯỚNG NGHIÊN CỨU TIẾP THEO

Để góp phần hoàn thiện và phát triển sâu hơn các kết quả nghiên cứu đã đạt được, luận án đề xuất các định hướng nghiên cứu tiếp theo như sau:

Nghiên cứu thực trạng phát triển NL đánh giá sự phát triển của trẻ cho SV ngành GDMN cần khảo sát lấy ý kiến từ các bên liên quan như GVMN. Ngoài ra, cần khảo sát sâu ở từng vùng miền để đưa ra giải pháp cho từng khu vực khác nhau.

Nghiên cứu về quy trình bồi dưỡng chuyên sâu về NL sử dụng kết quả đánh giá và thông báo kết quả cho SV ngành GDMN. Thiết kế và thử nghiệm các dạng hoạt động HTTN giúp SV phát triển NL giải thích, phân tích, phản hồi kết quả đánh giá với trẻ, phụ huynh và đồng nghiệp, đặc biệt gắn với hoạt động thực hành tại trường mầm non.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

Tạp chí khoa học trong nước

1. Trần Thị Thanh Tuyền và Dương Thị Kim Oanh. (2025). Tổng quan các nghiên cứu về phát triển năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ qua tổ chức học tập trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, 22(10), tr.1836-1846. [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.10.5128\(2025\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.10.5128(2025))

2. Trần Thị Thanh Tuyền và Dương Thị Kim Oanh. (2025). Đề xuất khung năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ mầm non của sinh viên ngành Giáo dục mầm non. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 231(04), tr.161-168. <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13361>

Tạp chí quốc tế

1. Tran Thi Thanh Tuyen and Duong Thi Kim Oanh. (2025). Organizing Experiential Learning Activities to Develop Competency in Childhood Development Assessment for Early Childhood Education Students in Vietnam. *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*, 25(5), pp.114-135. <https://doi.org/10.26803/ijlter.24.5.6> (Scopus, Q2).